

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG PHÚ
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2023/HNGĐ - ST

Ngày: 01/03/2023.

“V/v: ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG PHÚ, TỈNH SÓC TRĂNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tăng Triều Vũ Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Võ Văn Phụng.

2. Ông Võ Thanh Điền.

Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Thu Trân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú tham gia phiên tòa: Bà Lê Hồng Như – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 3 năm 2023, tại Hội trường xét xử – Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 287/2022/TLST - HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2023; giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1975. (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp N, xã L, huyện L, tỉnh Sóc Trăng.

Bị đơn: Bà Phan Thị Kiều H, sinh năm 1976. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp N, xã L, huyện L, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện đề ngày 10/11/2022 cũng như tại phiên tòa nguyên đơn ông Nguyễn Ngọc H trình bày:

Vào năm 1994 ông H và bà H sống chung với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện L, tỉnh Sóc Trăng theo quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn, ông H và bà H sống hạnh phúc đến tháng 10/2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống. Trong quá trình chung sống, ông H và bà H có ba người con chung là cháu Nguyễn Ngọc T, sinh ngày: 23/5/1995, Nguyễn Ngọc C, sinh ngày 15/01/1996 và Nguyễn Thị Ngọc B, sinh ngày 04/01/2002. Về tài sản chung: Không có; về nợ chung: Không có.

Nay ông Nguyễn Ngọc H yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng giải quyết:

- Về quan hệ hôn nhân: Yêu cầu được ly hôn với bà Phan Thị Kiều H.
- Về con chung: Hiện nay các con đã thành niên, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.
- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Đối với bị đơn bà Phan Thị Kiều H: Kể từ khi thụ lý đến nay, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bà H, nhưng bà không có ý kiến bằng văn bản đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cũng như tham dự theo các giấy triệu tập của Tòa. Do đó, Tòa án căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ để giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo qui định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với những người tham gia tố tụng, nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Riêng bị đơn chưa thực hiện đúng nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn bà Phan Thị Kiều H đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai, nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó HĐXX căn cứ vào khoản 2, Điều 227, Điều 228 và khoản 3 Điều 235 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bà H.

[2] Về quan hệ tranh chấp: Nguyên đơn ông Nguyễn Ngọc H khởi kiện yêu cầu ly hôn với bà Phan Thị Kiều H, về con chung: Hiện nay các con đã thành niên, nên ông H không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó quan hệ tranh chấp được xác định là “Ly hôn” theo quy định tại khoản 1, Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Vào năm 1994, ông H và bà H sống chung với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện L, tỉnh Sóc Trăng. Xét thấy việc chung sống của ông bà có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên được công nhận là vợ chồng. Tòa án đã triệu tập bà H đến tham dự phiên hòa giải để hàn gắn mâu thuẫn, nhưng bà H vẫn vắng mặt. Tại biên bản xác minh 28/12/2022, đại diện ban nhân dân Ấp N, xã L, huyện L, tỉnh Sóc Trăng cho biết về tình trạng mâu thuẫn hôn nhân giữa ông H và bà H thì địa phương không rõ, do khi xảy ra mâu thuẫn thì các bên không trình báo. Nhận thấy hai bên đã phát sinh mâu thuẫn trầm trọng không thể tiếp tục duy trì đời sống vợ chồng với nhau. Do

đó, căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, HĐXX chấp nhận cho ông H được ly hôn với bà H.

[4] Về con chung: Ông Nguyễn Ngọc H xác định trong thời chung sống ông và bà Phan Thị Kiều H có ba người con chung là cháu Nguyễn Ngọc T, sinh ngày: 23/5/1995, Nguyễn Ngọc C, sinh ngày 15/01/1996 và Nguyễn Thị Ngọc B, sinh ngày 04/01/2002. Hiện các con đã thành niên, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Ông Nguyễn Ngọc H xác định trong thời chung sống ông và bà Phan Thị Kiều H xác định trong thời gian chung sống ông bà không có tài sản chung, nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí: Căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Ông Nguyễn Ngọc H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng). Bà Phan Thị Kiều H không phải chịu án phí.

[7] Từ những phân tích nêu trên, xét đề nghị của Vị đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 2, Điều 227; Điều 228, Điều 235; Điều 271, khoản 1 Điều 273; khoản 1 Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Căn cứ vào Điều 51, Điều 56, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Ngọc H được ly hôn với bà Phan Thị Kiều H.

2/ Về con chung: Ông Nguyễn Ngọc H xác định trong thời chung sống ông và bà Phan Thị Kiều H có ba người con chung là cháu Nguyễn Ngọc T, sinh ngày: 23/5/1995, Nguyễn Ngọc C, sinh ngày 15/01/1996 và Nguyễn Thị Ngọc B, sinh ngày 04/01/2002. Hiện các con đã thành niên, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

3/ Về tài sản chung, nợ chung: Ông Nguyễn Ngọc H xác định trong thời chung sống ông và bà Phan Thị Kiều H không tài sản chung, nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

4/ Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Ngọc H có nghĩa vụ nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0005973 ngày 06/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng. Bà Phan Thị Kiều H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

5/ Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

6/ Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- Các đương sự;
- UBND xã L, huyện L;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Tăng Triều Vũ Hà